



DABACO GROUP

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DABACO VIỆT NAM

Địa chỉ: Số 35 Lý Thái Tổ, TP. Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh

Điện thoại: (0241) 3826077 – 3896000 Fax: (0241) 3896000 – 3825496

Email: contact@dabaco.com.vn

Website: <http://www.dabaco.com.vn>

Bắc Ninh, ngày 03 tháng 4 năm 2015

QUY CHẾ BẦU CỬ

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2015 - 2020

TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DABACO VIỆT NAM

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam,

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 của Công ty Cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam tiến hành bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát (nhiệm kỳ 2015-2020) theo các nội dung dưới đây:

ĐIỀU 1: Đối tượng thực hiện bầu cử

Toàn thể cổ đông/người được cổ đông ủy quyền hợp lệ đủ tư cách tham dự Đại hội (theo danh sách cổ đông Công ty chốt ngày 20/3/2015) có mặt trong thời gian Đại hội tiến hành bầu cử, đều có quyền và nghĩa vụ tham gia bầu cử.

ĐIỀU 2: Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Kiểm soát (BKS)

2.1. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT:

- Thành viên HĐQT phải có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp, không thuộc đối tượng mà pháp luật và Điều lệ công ty cấm làm thành viên Hội đồng quản trị. Thành viên HĐQT có thể không phải là cổ đông của công ty;

- Cổ đông là cá nhân sở hữu ít nhất 5% tổng số cổ phần phổ thông hoặc người khác có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của công ty hoặc tiêu chuẩn, điều kiện khác quy định tại Điều lệ công ty;

- Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên HĐQT độc lập theo qui định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012.

- Thành viên HĐQT của công ty không được đồng thời là thành viên HĐQT của trên 5 công ty khác.

2.2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên BKS:

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật này;
- Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác;
- Không được giữ các chức vụ quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty.
- Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ công ty.
- Trưởng Ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định tiêu chuẩn khác cao hơn.

ĐIỀU 3: Đề cử, ứng cử vào HĐQT, BKS và số thành viên được bầu.

3.1. Đề cử, ứng cử vào HĐQT, BKS

- Các cổ đông nắm giữ ít hơn 5% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên HĐQT, BKS. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một thành viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn thành viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.
- Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị, BKS thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị, BKS đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên.

- Thông tin liên quan đến các ứng viên Hội đồng quản trị, BKS (trong trường hợp đã xác định được trước các ứng viên) được công ty công bố tối thiểu bảy (07) ngày trước ngày triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu.

3.2. Số lượng thành viên HĐQT và BKS được bầu.

- Số lượng thành viên HĐQT được bầu là 09 thành viên.
- Số lượng thành viên BKS được bầu là 03 thành viên.
- Nhiệm kỳ HĐQT, BKS là 05 năm (2015-2020).

ĐIỀU 4: Phương thức bầu cử và nguyên tắc bầu dồn phiếu:

4.1. Khi được phát phiếu bầu cử, cổ đông/đại diện cổ đông phải kiểm tra lại tổng số cổ phần của phiếu được phát. Nếu số cổ phần ghi trên Phiếu bầu cử của cổ đông/đại diện cổ đông không bằng với số cổ phần của cổ đông/đại diện cổ đông đó sở hữu/đại diện, cổ đông/đại diện cổ đông phải thông báo lại cho Ban kiểm phiếu tại thời điểm nhận phiếu.

4.2. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát thực hiện bằng hình thức bỏ phiếu kín, theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết hiện đang sở hữu hoặc đại diện nhân (x) với tổng số thành viên được bầu của HĐQT hoặc BKS. Cổ đông có thể dồn hết tổng số phiếu biểu quyết của mình cho một hoặc một số ứng cử viên mà mình lựa chọn.

ĐIỀU 5: Phiếu bầu và cách ghi phiếu bầu

5.1. Danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát.

Được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

5.2. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu.

- Mỗi cổ đông/đại diện cổ đông đến dự Đại hội sẽ được phát một “**phiếu bầu HĐQT**”, một “**phiếu bầu BKS**” ứng với số cổ phần mà cổ đông/đại diện cổ đông sở hữu và/hoặc đại diện dùng để bầu thành viên HĐQT/BKS.

- Mỗi phiếu bầu có ghi tên các ứng cử viên để bầu vào HĐQT hoặc BKS. Cổ đông /đại diện cổ đông có thể ghi phiếu bầu theo 1 trong 2 cách sau:

+ Cách 1: Đánh dấu vào ô “**bầu dồn đều phiếu**” ngay sau tên của các ứng viên muốn bầu cử. Trường hợp này, số phiếu bầu sẽ được chia đều cho các ứng viên được chọn. Số phiếu bầu sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị.

+ Cách 2: Ghi cụ thể số lượng phiếu bầu vào ô “**số phiếu bầu**” ngay sau tên của các ứng viên muốn bầu cử. Tổng số phiếu bầu cho các ứng viên không được lớn hơn tổng số phiếu bầu ghi trên phiếu bầu cử của cổ đông.

Lưu ý: Trong trường hợp đại biểu vừa đánh dấu X vừa ghi số lượng vào “số phiếu bầu” thì kết quả lấy theo số lượng phiếu bầu.

Sau khi ghi xong phiếu bầu, cổ đông bỏ phiếu bầu vào hòm phiếu. Trong trường hợp viết sai, cổ đông/đại diện cổ đông không được tẩy xóa mà phải yêu cầu Ban kiểm phiếu đổi lại phiếu mới.

5.3. Phân loại phiếu bầu:

- Phiếu bầu hợp lệ: là những phiếu đáp ứng các điều kiện sau:

- ✓ Theo mẫu quy định của Công ty, có đóng dấu treo của Công ty.
- ✓ Phiếu không có dấu hiệu tẩy xóa, cạo sửa những nội dung in ấn. Khi có bổ sung nội dung thì ghi đúng theo hướng dẫn của Ban tổ chức, không viết thêm nội dung khác ngoại trừ các nội dung theo yêu cầu của Ban tổ chức.
- ✓ Thực hiện bầu cử tuân thủ theo các nguyên tắc bầu dồn phiếu.

- Phiếu bầu không hợp lệ: là những Phiếu không đúng theo các qui định của Phiếu bầu hợp lệ nêu trên.

- Phiếu trắng: là những phiếu không được gửi về cho Ban kiểm phiếu.

ĐIỀU 6: Ban Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

6.1. Ban Kiểm phiếu

- Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

- Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT, BKS;

- Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm

+ Thông qua Quy chế bầu cử; Hướng dẫn cổ đông quy trình bầu cử, cách thức bỏ phiếu;

+ Giới thiệu phiếu và phát phiếu bầu cho cổ đông/đại diện cổ đông;

+ Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông/đại diện cổ đông;

+ Thu, phân loại phiếu bầu và tổ chức kiểm phiếu;

+ Lập biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.

6.2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

- Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra hòm phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;

- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào hòm phiếu;

- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;

- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

ĐIỀU 7: Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT, BKS (theo Khoản 4, Điều 29, Nghị định 102/2010/NĐ-CP ngày 01/10/2010 hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp).

- Người trúng cử thành viên HĐQT hoặc thành viên BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên HĐQT và Ban kiểm soát được bầu.

- Trường hợp có những ứng cử viên đạt tỷ lệ % số cổ đông tín nhiệm ngang nhau mà cần phải loại bớt để đạt đủ số thành viên trúng cử theo quy định thì sẽ tổ chức bầu lại giữa các ứng cử viên này để chọn.

- Nếu kết quả bầu cử lần một không chọn đủ số thành viên HĐQT và BKS theo quy định, Đại hội đồng cổ đông sẽ tiến hành bầu cử bổ sung lần hai đối với các ứng cử viên chưa đạt ở lần một. Nếu sau hai lần bầu cử mà vẫn không chọn đủ số thành viên HĐQT và BKS theo yêu cầu thì HĐQT và BKS sẽ chỉ gồm các thành viên đã trúng cử trong hai lần bầu cử nêu trên.

ĐIỀU 8: Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

- Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham gia dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu), số và tỉ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trắng; số và tỉ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên vào HĐQT và BKS trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội;

- Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

157
S T
H A
D O A
A C
N A
H-T

ĐIỀU 9: Khiếu nại và giải quyết khiếu nại

- Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu sẽ do chủ tọa Đại hội giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông.

- Quy chế này gồm có 09 điều, được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông và có hiệu lực ngay sau khi được biểu quyết thông qua./.

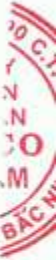
Nơi nhận:

- Thành viên HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Cổ đông công ty;
- Ban tổ chức Đại hội;
- Lưu VP.HĐQT.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch HĐQT



Nguyễn Như So



PHỤ LỤC
HƯỚNG DẪN BẦU ĐÓN PHIẾU BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG
QUẢN TRỊ/ BAN KIỂM SOÁT

1. Tổng số quyền bầu cử của cổ đông/ đại diện cổ đông được xác định theo công thức sau:

$$\boxed{\text{Tổng số quyền bầu cử}} = \boxed{\text{Tổng số cổ phần nắm giữ hoặc đại diện}} * \boxed{\text{Số thành viên được bầu}}$$

Ví dụ: Số lượng thành viên bầu vào HĐQT là 9 người (trong số 10 người được giới thiệu), vào Ban kiểm soát là 3 người (trong số 4 người được giới thiệu).

Cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết thì quyền bầu cử của cổ đông Nguyễn Văn A được xác định như sau:

- Tổng số quyền bầu cử HĐQT = 1.000 (cổ phần) x 9 (ứng viên cần chọn) = 9.000 phiếu.

- Tổng số quyền bầu cử BKS = 1.000 (cổ phần) x 3 (ứng viên cần chọn) = 3.000 phiếu.

2. Cách thức bầu cử:

Cổ đông Nguyễn Văn A thực hiện phương thức bầu đôn phiếu bằng cách lựa chọn một trong các trường hợp như sau:

(1) Đôn hết 9.000 phiếu của mình bầu cho 01 ứng cử viên HĐQT hoặc 3.000 phiếu bầu cho 01 ứng viên BKS.

(2) Chia đều 9.000 phiếu cho 09 ứng cử viên HĐQT và 3.000 phiếu cho 03 ứng viên BKS (tương đương mỗi ứng cử viên nhận được 1.000 phiếu của cổ đông Nguyễn Văn A).

(3) Đôn 9.000 phiếu bầu HĐQT/ 3.000 phiếu bầu BKS của mình bầu cho một số ứng cử viên HĐQT/BKS bằng cách chia nhỏ số phiếu bầu cho từng ứng cử viên cụ thể, trong đó số lượng phiếu bầu cho mỗi ứng cử viên có thể khác nhau, nhưng tổng số quyền biểu quyết cho những ứng viên đó không vượt quá 9.000 phiếu bầu đối với HĐQT và 3.000 phiếu bầu đối với BKS.